Số: 765/BB-BDT
Thời gian ký: 19-09-2022 17:15:53 +07:00

Biểu 3

BẢNG SO SÁNH KINH PHÍ HỖ TRỢ LÚA LAI THAY DẦU HỎA CHO ĐỒNG BÀO DTTS THỰC HIỆN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 4212/QĐ-UBND SO VỚI KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Huyện	Theo Quyết định 4212/QĐ-UBND	Đề nghị sửa đổi		So sánh giữa KP đề nghị sửa đổi với KP theo QĐ 4212	Ghi chú
		Kinh phí hỗ trợ dầu hoả năm 2021	*Tổng diện tích lúa (ha)*	*Kinh phí*		
	Tổng số	***196.000***	***1.838,9265***	***5.792.618,475***	***5.792.618,475***	
1	Huyện An Lão	0	727,7700	2.292.475,500	2.292.475,500	Đơn giá 1kg lúa lai tạm tính theo giá thị trường (70.000đ/lít)
2	Huyện Vĩnh Thạnh	0	416,1000	1.310.715,000	1.310.715,000	
3	Huyện Vân Canh	0	415,4200	1.308.573,000	1.308.573,000	
4	Huyện Hoài Ân	0	218,6265	688.673,475	688.673,475	
5	Huyện Tây Sơn	0	58,1800	183.267,000	183.267,000	
6	Huyện Phù Cát	0	2,830	8.914,500	8.914,500	